

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **96/2024/HS-ST**
Ngày: 25-4-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N-TỈNH Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyên

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Duy H, sinh năm 1987 tại tỉnh H. Nơi đăng ký thường trú: KDC , phường T, thị xã K, tỉnh H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn Q và bà Phạm Thị H; có vợ Nguyễn Thị Tr (đã ly hôn), có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 21/01/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 43/HSST. Đến 31/8/2009 được đặc xá, bị cáo đã chấp hành xong bản án.

+ Ngày 07/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 tại Bản án số 27/HSST. Đến ngày 16/4/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 11/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh H xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tại Bản án số 101/HSST. Đến ngày 03/3/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bùi Duy H là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 10 giờ 30 ngày 27/12/2023, H đi xe ôm từ nhà (ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đ) đến khu vực ngã tư N thuộc xã P, huyện N, tỉnh Đ gặp một người tên Tr (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi mang về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại H dùng quẹt ga hàn kín gói ma túy lại nhằm mục đích để bán cho các con nghiện. Đến 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang ở nhà thì có một người (chưa rõ lai lịch) đến hỏi mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn giao ma túy tại cổng H thuộc ấp B, xã P, huyện N. Khoảng 15 phút sau, H lấy gói ma túy cất giấu vào trong khẩu trang đeo lên mặt rồi đi bộ đến điểm hẹn. Khi H đang trên đường đi bán ma túy thì bị Công an xã P bắt quả tang cùng tang vật.

* Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa đã hàn kín hai đầu kích thước khoảng 01x03cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong khẩu trang của Bùi Duy H và 01 khẩu trang y tế.

* Tại bản kết luận giám định số 2933/KL-KTHS ngày 03/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2849 gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,2186gam.

* Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKS-NT ngày 29/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Bùi Duy H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa xét xử, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Bùi Duy H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Bùi Duy H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Đề nghị căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 0,2186gam đã được niêm phong số 2933/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ).

Sau khi nghe xong bản luận tội, bị cáo Bùi Duy H không có ý kiến gì và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự: Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, Bùi Duy H đã thực hiện hành vi mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine của một người tên Tr (không rõ nhân thân) tại khu vực ngã tư N, xã P, huyện N, tỉnh Đ đem về nhà tại ấp B, xã P, huyện N lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại H đang trên đường đi bán ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,2849gam loại Methamphetamine.

Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, đã thực hiện hoàn thành hành vi phạm tội. Vì vậy có đủ căn cứ và cơ sở xác định hành vi của bị cáo Bùi Duy H cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy cáo trạng số 95/CT-VSK.NT ngày 29/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Bùi Duy H có nhân thân xấu.

Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy do Bùi Duy H thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã bị xử phạt tù vì có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định (có khối lượng 0,2186 gam, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 2933/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ) là tang vật vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Đối với người đàn ông tên Trường (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho H và người chưa rõ lai lịch mua ma túy của H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Bùi Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Bùi Duy H là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 326, 327, 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Duy H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Bùi Duy H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2186 gam, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 2933/KL-KTHS.

Vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Đ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2024; tình trạng vật chứng: phong bì còn nguyên dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bùi Duy H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Thi hành án;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai